

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 183 /2018 /HSST

Ngày: 12.07.2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Xuân Trịch

2. Ông Trần Vũ Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 12.07. 2018, tại trụ sở Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 191/2018/HSST ngày 19.06.2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 07 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Anh D - Sinh năm: 1980, HKTT: Số 13 ngõ C, phường H, quận H, thành phố H. Nơi ở: Lang thang, Nghề nghiệp: không, Trình độ văn hoá: 08/12, Con ông: Phạm Thế C, con bà: Nguyễn Thị B, tiền án: 01 tiền án: Năm 2014, TAND huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). Tiền sự: 03 tiền sự về các hành vi Trộm cắp tài sản và đi cai nghiện bắt buộc từ năm 1998 đến 2009. Danh chỉ bản số: 195 lập ngày 16/04/2018 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang ngày 15/04/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 15/04/2018, Phạm Anh D đang điều khiển xe máy Blade BKS: 29C1 – 54527 đến khu vực ngã tư phố Triệu Việt Vương – Trần Nhân Tông thì gặp D1 (bạn xã hội) hỏi mua của D 02 gói ma túy (heroine). D đồng ý bán và thỏa thuận giá 02 gói heroine là 500.000 đồng. Sau đó, D bảo D1 chờ và đi xe máy đến khu vực ngã ba phố Lò Đúc – Nguyễn Cao gặp Q (bạn xã hội) mua 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D để ma túy vào túi áo khoác bên phải quay về để bán cho D1. Khoảng 16h30' cùng ngày, khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 02 Trần Nhân Tông, phường Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội, D bị tổ công tác Công an phường Bùi Thị Xuân kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ 02 gói ma túy. Tại chỗ, D khai là ma túy (heroine) mua về để bán cho khách. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ 01 xe máy hiệu Honda Blade, BKS: 29C1 – 54527, 01 chiếc ví da màu đen nhãn hiệu Armani, 01 CMND mang tên Phạm Anh D và 01 ĐTDĐ Oppo đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa D về cơ quan công an để làm rõ.

Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Phạm Anh D.

Tại Kết luận giám định số 3638/KLGD – PC54 ngày 22/04/2018, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,319 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Anh D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với đối tượng Q đã bán ma túy cho D và đối tượng D1 là người nhờ D mua ma túy hộ vào ngày 15/04/2018, do D không quen biết, không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải, D xác định được địa điểm gặp D1 và địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng Q và đối tượng D1. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Blade thu giữ của Phạm Anh D BKS: 29C1 – 54527, SM: JA3GE 0221790; SK: RLHJA3614EY124199: quá trình xác minh chủ sở hữu chiếc xe là ông Phạm Thế C (SN: 1953, trú tại số 13 ngõ C, phường H, quận

H, thành phố H, bố của D), xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Ông C khai nhận: Vào ngày 15/04/2018, ông cho D mượn xe để đi lại, ông không biết việc D sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Do vậy, ngày 28/05/2018, cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy cho ông Phạm Thế C.

Đối với chiếc điện thoại OPPO, chiếc ví da và chứng minh nhân dân mang tên Phạm Anh D, D khai: đó là những vật dụng cá nhân của D, nguồn gốc do lao động mà có không sử dụng vào việc vi phạm pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 180/CT/VKS-HS ngày 14/06/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Phạm Anh D về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố với Phạm Anh D, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Anh D với mức án từ 36 (Ba mươi sáu) đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 0,319 gam heroin đã thu giữ. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di OPPO R1001 màu đen đã qua sử dụng, 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu ARMANI và 01 chứng minh nhân dân số 001080008294 mang tên Phạm Anh D đã thu giữ vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về định tội và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h30' ngày 15/04/2018, tại khu vực trước cửa nhà số 02 phố Trần Nhân Tông, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phạm Anh D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,319 gam Heroine mục đích để bán. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác.

[2.3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án: Năm 2014, Tòa án nhân dân Huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích) và 03 tiền sự về các hành vi Trộm cắp tài sản và đi cai nghiện bắt buộc từ năm 1998 đến 2009 (đã hết thời hiệu). Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án và bị xử lý hành chính nhiều lần. Nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo vẫn không chịu cải tạo, rèn luyện bản thân để hòa nhập với cộng đồng, vì háms lợi, cố ý thực hiện tội phạm.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.5] Về quyết định hình phạt: Ngày 15/04/2018 bị cáo Phạm Anh D có hành vi tàng trữ trái phép 0,319 gam Heroine mục đích để bán. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[2.6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu

đồng đến 500 triệu đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,319 gam heroin

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di OPPO R1001 số Imeil 1:866893027789677, Imeil 2:866893027789669

+ Trả lại bị cáo 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu ARMANI và 01 chứng minh nhân dân số 001080008294 mang tên Phạm Anh D

+ Đối với đối tượng Q đã bán ma túy cho D và đối tượng D1 là người nhờ D mua ma túy hộ vào ngày 15/04/2018, do D không quen biết, không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải, D xác định được địa điểm gặp D1 và địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng Q và đối tượng D1. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Phạm Anh D** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: **Phạm Anh D**: 32 (Ba mươi hai) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang là ngày 15/04/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã được niêm phong bên trong có chứa 0,319 gam heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Phạm Anh D.

+ Trả lại bị cáo 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số Imeil 1: 866893027789677, Imeil 2: 866893027789669

+ Trả lại bị cáo 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu ARMANI và 01 chứng minh nhân dân số 001080008294 mang tên Phạm Anh D

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 27/06/2018 (TV: 227/18) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Anh D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND phường H, quận H, thành phố H
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tú